**PHẦN I: Đọc- hiểu (4 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

**MÙA GIÁP HẠT**

*Mùa giáp hạt về, nồi cơm độn toàn khoai sắn. Bà nghẹn ngào nói với đàn cháu nhỏ: “Sắp hết gạo rồi, các cháu ráng chịu khổ một chút. Hồi bà còn bé như các cháu, đến mùa giáp hạt, ngay cả khoai sắn cũng không có mà ăn...”. Nghe bà kể, tôi chợt nhớ về nạn đói năm 1945 mà trong tiết học Lịch sử mấy hôm trước, thầy giáo đã tái hiện rất chi tiết. Đời bà khổ từ lúc lọt lòng cho tới tận về già, khi đã gần bước sang tuổi tám mươi vẫn còn chịu cảnh bần hàn, cơ cực. Thương bà, sau bữa cơm, tôi dặn đứa em không được vòi vĩnh, làm nũng bà.*

*Rồi thì gạo trong chum hết sạch, bà phải tất tưởi mang rá sang nhà bên vay gạo. Dù gạo trong chum cũng đã vơi cạn, nhưng chẳng chút đắn đo, bà hàng xóm vẫn niềm nở cho bà tôi vay mấy bát gạo liền, lại còn cho thêm khúc cá đồng kho mặn.*

*[…] Những ngày tiếp đó, để tiết kiệm chút gạo ít ỏi mới vay được, bà cháu tôi đành phải ăn cháo rau má trộn với muối lạc, ba phần gạo, đến bảy phần là rau má thái nhỏ. Nuốt thìa cháo nóng vào lòng rồi mà cổ họng vẫn còn đắng đót. Đứa em tôi không quen ăn cháo rau má nên nôn thốc, nôn tháo. Bà thương trào nước mắt, liền buông đũa, lật đật nhóm bếp nấu cơm cho em.*

*Đêm nằm bên bà, tôi nghe rõ tiếng bà thở dài trầm buồn, mỏi mệt. Suốt mấy đêm liền, bà cứ thao thức trở mình mà không sao chợp mắt nổi. Tôi biết những ngày như thế này, bà có hàng trăm thứ phải lo nghĩ. Chủ nợ mấy quán tạp hóa ngoài chợ cũng đã đánh tiếng. Bà ngày càng gầy sọp đi. Khóe mắt hốc hác. Da dẻ xuống sắc vàng vọt. Tài sản có giá trị lớn nhất trong nhà lúc ấy là con nghé non chưa tròn hai năm tuổi, bà đành ngậm ngùi bán đi. Còn nhớ hôm đó, khi người đàn ông đi đôi ủng da màu đen lẳng lặng dắt con nghé ra khỏi cổng, tôi và em tôi đã chạy theo òa khóc nức nở. Số tiền bán con nghé cũng chỉ vừa đủ trang trải nợ nần và mua thêm nửa yến gạo.*

*Trong một bữa tối, nhường phần cơm trắng cho đàn cháu nhỏ, bà ăn củ chuối luộc chấm nước mắm. Bà cười bảo: “Lúc trưa bà ăn cơm giờ vẫn còn no lắm. Với lại bà thích ăn củ chuối hơn”. Tự dưng lồng ngực nhói lên nghèn nghẹn, tôi đáp lại: “Cháu cũng thích ăn củ chuối hơn ăn cơm. Bà xem kìa, cơm trắng vẫn còn nhiều quá!”. Bà ôm hai đứa cháu nhỏ côi cút vào lòng, đôi mắt lại rơm rớm nước...*

*(Trích Mùa giáp hạt - Phan Đức Lộc, Nguồn: https://baoquangbinh.vn/van-hoa-van-nghe/201504/mua-giap-hat-2124378/)*

**Câu 1(0,5 điểm).** Đoạn trích được kể theo ngôi kể nào? Việc sử dụng ngôi kể đó có tác dụng gì đối với việc thể hiện chủ đề của đoạn trích?

**Câu 2.(0,5đ)** Nêu chủ đề của đoạn trích?

**Câu 3(1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong phần in đậm của những câu văn sau:

*Đêm nằm bên bà, tôi nghe rõ tiếng bà thở dài trầm buồn, mỏi mệt. Suốt mấy đêm liền, bà cứ thao thức trở mình mà không sao chợp mắt nổi. Tôi biết những ngày như thế này, bà có hàng trăm thứ phải lo nghĩ. Chủ nợ mấy quán tạp hóa ngoài chợ cũng đã đánh tiếng.* ***Bà ngày càng gầy sọp đi. Khóe mắt hốc hác. Da dẻ xuống sắc vàng vọt.***

**Câu 4(1,0 điểm)** Đoạn trích thể hiện những tình cảm nào của nhân vật “tôi” dành cho bà?

**Câu 5(1,0 điểm*)*** Theo em qua đoạn trích, tác giả muốn gửi rới người đọc thông điệp gì?

**PHẦN II: Viết ( 6 điểm )**

**Câu 1**: **(2 điểm)** Viết đoạn văn ( khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật người bà trong đoạn trích phần đọc- hiểu

**Câu 2**: **( 4 điểm )** Từ lời tâm tình của hai bà cháu trong đoạn trích “***Trong một bữa tối, nhường phần cơm trắng cho đàn cháu nhỏ, bà ăn củ chuối luộc chấm nước mắm. Bà cười bảo: “Lúc trưa bà ăn cơm giờ vẫn còn no lắm. Với lại bà thích ăn củ chuối hơn”. Tự dưng lồng ngực nhói lên nghèn nghẹn, tôi đáp lại: “Cháu cũng thích ăn củ chuối hơn ăn cơm****”. Em hãy viết bài văn ( khoảng 400 chữ) trình bày quan điểm của em về vấn đề: Những khó khăn trong cuộc sống là cơ hội để người trẻ trưởng thành.*

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN ĐỌC- HIỂU** | | |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | [Đoạn trích được kể theo ngôi kể thứ nhất](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d)  [Tác dụng: Ngôi kể thứ nhất với người kể chuyện là người trực tiếp trải nghiệm và chứng kiến những khó khăn, gian khổ của gia đình. Do đó, câu chuyện trở nên chân thực và đầy cảm xúc hơn, giúp người đọc cảm nhận sâu sắc hơn về nỗi vất vả, sự hy sinh, và tình cảm của bà dành cho cháu. Đồng thời qua ngôi kể ấy người kể cũng dễ dàng hơn trong việc bộc lộ tình cảm kính trọng, biết ơn dành cho bà.](https://www.facebook.com/nguyenthithiet1984?mibextid=LQQJ4d) | 0,25  0,25 |
| **2** | Tình yêu thương và sự kính trọng đối với gia đình, đặc biệt là đấng sinh thành | 0,5 |
| **3** | Biện pháp tu từ liệt kê: *ngày càng gầy sọp đi. Khóe mắt hốc hác. Da dẻ xuống sắc vàng vọt.*  + Tác dụng   * Biện pháp tu từ liệt kê góp phần làm tăng sức gơi hình cho lời văn giúp cho người đọc hình dung được khuôn mặt già nua, khắc khổ của bà * Cho thấy cuộc sống đầy những lo toan, vất vả mà bà phải chịu đựng * Thể hiện sự kính trọng, lòng biết ơn, tình yêu thương của nhân vật tôi dành cho bà của mình | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **4** | **Tình cảm nhân vật “tôi” dành cho bà:**   * “Tôi" cảm thấy đau lòng và xót xa khi nhìn thấy bà phải chịu đựng những khó khăn về vật chất và tinh thần. * Nhân vật "tôi" biểu lộ sự thương yêu và quan tâm đặc biệt đối với bà. Ngay từ lời dặn dò đứa em không được vòi vĩnh, làm nũng bà sau bữa cơm, cho thấy sự lo lắng và tình cảm quan tâm sâu sắc của "tôi" đối với bà trong hoàn cảnh khó khăn. * Không chỉ thể hiện sự quan tâm, yêu thương bà, nhân vật tôi còn thấy biết ơn bà sâu sắc. Cậu cảm nhận được nỗi khổ của bà, hiểu rõ những vật vả mà bà phải trải qua, từ đó càng thêm yêu quý và trân trọng và biết ơn bà hơn.   =>Tóm lại, nhân vật "tôi" trong đoạn trích đã biểu lộ những tình cảm sâu sắc và biểu lộ những suy nghĩ, cảm xúc đầy nhân ái và quan tâm đối với bà trong hoàn cảnh khó khăn. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **5** | + Qua đoạn trích này, tác giả muốn nhắc nhở người đọc về sự quan trọng của việc biết ơn và trân trọng gia đình và những người thân xung quanh, đồng thời cảm nhận và chia sẻ những khó khăn và nỗi đau của họ.  + Tác giả cũng nhấn mạnh sự quý giá của những món ăn đơn giản và ý nghĩa của tinh thần đoàn kết trong gia đình khi gặp phải hoàn cảnh khó khăn. | 0,5  0,5 |
| **PHẦN VIẾT** | | |
| **1** | Viết đoạn văn ( khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật người bà trong đoạn trích phần đọc- hiểu | 2,0 |
|  | **\* Hình thức:**  Đoạn văn phân tích tác phẩm văn học, đảm bảo đủ dung lượng, đủ bố cục 3 phần, trình bày rõ ràng, mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, diễn đạt, ngữ pháp, …  **\* Nội dung:**  **1. Mở đoạn**  - Trong đoạn trích “Mùa giáp hạt” của Phan Đức Lộc, nhân vật người bà hiện lên như một biểu tượng sống động của tình yêu thương, sự hy sinh và lòng kiên cường trong cảnh nghèo đói.  **2. Thân đoạn**  **a. Hoàn cảnh:**  Hoàn cảnh của bà đầy bần hàn, cơ cực khi cả gia đình phải đối mặt với cái đói giữa mùa giáp hạt, nhưng chính trong nghịch cảnh đó, hình ảnh người bà lại trở nên cao đẹp và đáng trân trọng.  **b. Đặc điểm nhân vật:**  - Một trong những phẩm chất nổi bật của bà là tình yêu thương bao la dành cho các cháu. Bà nghẹn ngào, chia sẻ từng miếng ăn ít ỏi, sẵn sàng nhường cơm trắng cho các cháu trong khi mình ăn củ chuối luộc, nói dối để các cháu an lòng: “Bà thích ăn củ chuối hơn cơm.” Hành động ấy thể hiện rõ sự hy sinh thầm lặng của bà, khiến người đọc xúc động trước tình yêu thương vô bờ bến.  - Bên cạnh đó, bà còn thể hiện sự kiên cường và tần tảo trong việc lo toan cho gia đình. Khi gạo hết, bà tất tả vay gạo, bán cả con nghé – tài sản lớn nhất – để trang trải nợ nần và mua thêm lương thực. Hình ảnh bà thao thức không ngủ, dáng người gầy sọp và đôi mắt hốc hác chính là minh chứng sống động cho nỗi lo toan, hy sinh không ngừng nghỉ vì con cháu.  **c. Nghệ thuật:**  Tác giả Phan Đức Lộc đã sử dụng nghệ thuật miêu tả tâm lý tinh tế và chân thực, khắc họa nội tâm nhân vật qua từng lời nói, hành động. Những chi tiết như tiếng thở dài, đôi mắt rơm rớm nước, hay hình ảnh bà nhường phần ăn cho cháu được lồng ghép khéo léo, giàu cảm xúc, giúp người đọc thấu hiểu nỗi khổ tâm và tình yêu thương của bà. Bên cạnh đó, nghệ thuật tương phản giữa hoàn cảnh nghèo đói và phẩm chất cao đẹp của bà càng làm nổi bật giá trị nhân văn của câu chuyện.  **3. Kết bài**  Qua nhân vật người bà, tác giả không chỉ khắc họa rõ nét một hình ảnh giàu tình thương mà còn truyền tải thông điệp sâu sắc về tình cảm gia đình, sự hy sinh và nghị lực sống, khơi gợi trong người đọc lòng trân quý những giá trị giản dị nhưng đầy thiêng liêng trong cuộc đời. | 0,25  0,25  0,5  0,5  0,25 |
|  | *Sáng tạo*  Thể hiện những suy nghĩ, cảm xúc sâu sắc về vấn đề; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **2** | Viết một bài nghị luận nêu suy nghĩ về ý kiến: *Trải nghiệm những hoàn cảnh khó khăn, thử thách là sự cần thiết để con người trưởng thành hơn.* | 4,0 |
|  | *a*. *Xác định được yêu cầu của kiểu bài:* nghị luận xã hội. | 0,25 |
|  | *b.* *Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Trải nghiệm những hoàn cảnh khó khăn, thử thách là sự cần thiết để con người trưởng thành hơn. | 0,5 |
|  | c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:  - Xác định được các ý cính của bài viết.  - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:  \* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.  \* Triển khai vấn đề nghị luận:  I. Mở bài  Cuộc sống không bao giờ là con đường trải đầy hoa hồng. Những khó khăn, thử thách là điều không thể tránh khỏi trong hành trình của mỗi con người. Đối với người trẻ, những khó khăn không chỉ là trở ngại mà còn là cơ hội quý giá để học hỏi và trưởng thành. Quan điểm này không chỉ đúng đắn mà còn mang tính thực tiễn cao, khích lệ tinh thần vượt khó của thế hệ trẻ hôm nay.  II. Thân bài  1. Giải thích vấn đề  Khó khăn là những thử thách, trở ngại mà con người gặp phải trong cuộc sống. Chúng có thể xuất phát từ hoàn cảnh gia đình, công việc, học tập, hoặc các mối quan hệ xã hội. Trưởng thành là sự phát triển toàn diện về mặt tư duy, cảm xúc, kỹ năng và bản lĩnh của con người. Vì vậy, việc đối mặt và vượt qua khó khăn giúp người trẻ tích lũy kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống và phát triển phẩm chất cá nhân.  2. Biểu hiện (lý lẽ và bằng chứng)  - Khó khăn giúp người trẻ học cách đối mặt với áp lực và xử lý vấn đề hiệu quả.  - Những thử thách lớn buộc con người phải nỗ lực, sáng tạo và không ngừng vượt qua giới hạn bản thân.  - Thất bại trong khó khăn không phải là điểm kết thúc, mà là bài học quý giá giúp rút kinh nghiệm.  - Những người nổi tiếng như Steve Jobs, Walt Disney đều từng trải qua thất bại trước khi đạt được thành công lớn.  - Trong cuộc sống thường ngày, nhiều học sinh vượt qua hoàn cảnh khó khăn để đạt thành tích cao trong học tập, như những tấm gương học sinh nghèo vượt khó.  3. Ý nghĩa của việc đối mặt với khó khăn  - Về mặt cá nhân:  Rèn luyện tính kiên trì, bản lĩnh và ý chí mạnh mẽ.  Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng tự học hỏi và thích nghi với thay đổi.  Tăng cường sự tự tin khi đối mặt với các thách thức trong tương lai.  - Về mặt xã hội:  Tạo ra những cá nhân độc lập, có trách nhiệm và đóng góp tích cực cho cộng đồng.  Góp phần xây dựng một thế hệ trẻ năng động, sáng tạo, có khả năng làm chủ vận mệnh của mình.  4. Giải pháp để người trẻ tận dụng khó khăn làm cơ hội trưởng thành  - Nhận thức: Hiểu rằng khó khăn là một phần tất yếu của cuộc sống, không nên né tránh mà cần đối mặt.  - Hành động:  + Tích cực học hỏi từ những khó khăn, tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần.  + Đặt ra những mục tiêu cụ thể để vượt qua thử thách và không ngừng nỗ lực.  + Luôn giữ tinh thần lạc quan, tin tưởng vào bản thân và khả năng thay đổi cuộc sống.  + Gia đình và nhà trường:  + Giáo dục tinh thần vượt khó, khuyến khích con trẻ thử sức với những thử thách phù hợp.  + Tạo môi trường học tập và phát triển kỹ năng sống thực tế.  5. Ý kiến trái chiều và phản biện  - Ý kiến trái chiều: Có người cho rằng khó khăn quá lớn có thể gây áp lực và làm suy sụp tinh thần người trẻ. Không phải ai cũng có khả năng vượt qua khó khăn một cách tích cực.  - Phản biện: Đúng là không phải khó khăn nào cũng dễ dàng vượt qua, nhưng sự hỗ trợ từ gia đình, bạn bè và xã hội có thể giúp người trẻ vượt qua áp lực. Những thử thách khó khăn nhất chính là cơ hội lớn nhất để phát triển bản thân. Mỗi lần vượt qua là một lần tiến gần hơn đến sự trưởng thành.  III. Kết bài  Những khó khăn trong cuộc sống thực chất là những món quà quý giá giúp người trẻ hoàn thiện bản thân và trưởng thành hơn. Chúng không chỉ mang lại bài học mà còn giúp rèn luyện ý chí, kỹ năng và bản lĩnh. Hãy xem khó khăn như một phần tất yếu và cần thiết của cuộc sống, bởi chính nhờ những thử thách ấy, chúng ta mới có thể trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình. | 1,0 |
|  | *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan diểm của cá nhân.  - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng.  *Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,5 |
|  | *đ. Diễn đạt:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo*: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
|  | **Tổng điểm** | **10,0** |